

Số: 09/2017/QĐST-DS

C, ngày 13 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

*Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 về việc các
đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý
số: 89/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2017.*

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà **Phạm Thị N** - sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường H, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

*** Bị đơn:** Ông **Nguyễn Văn C** - sinh năm 1956

Bà **Nguyễn Thị T** - sinh năm 1954

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố P, phường H, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T trả cho bà Phạm Thị N 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) theo thời gian trả nợ cụ thể như sau:

Ngày 20/9/2017: trả 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Từ tháng 10 năm 2017 đến tháng 7 năm 2018 mỗi tháng trả 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) vào ngày 20 hàng tháng.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn C nộp 625.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Phạm Thị N số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm mà bà Phạm Thị N đã nộp là 605.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0011849 ngày 14/8/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Quy định: Kể từ ngày bà Phạm Thị N có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị T phải trả cho bà Phạm Thị N cho đến khi thi hành án xong, nếu ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị T không tự nguyện thi hành thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND TP.C
- Chi cục THADS TP C
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C
Thẩm phán

Bùi Thị Luân